

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 125/2022/HS-ST

Ngày: 18-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

2/ Ông Thái Bình Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Cẩm Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 80/2022/TLST-HS ngày 13/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2022/QĐXXST-HS ngày 24/6/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2022/QĐST-HS ngày 06/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thái Hoàng P**, sinh năm 1986, tại tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKKHKT: Ấp Vĩnh T, xã Vĩnh H, huyện U Minh Th, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Số A, Đại lộ Bình D, khu phố B, phường Hiệp T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Hồng N và bà Huỳnh Thị L; Vợ tên Bùi Thị Cẩm D; Có 01 con, sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Đặng Thị C (đã chết).

Đại diện theo pháp luật của bị hại:

- Ông Đặng Văn H, sinh năm 1945; địa chỉ: Ấp Phú L, xã Phú T, huyện Phú T, tỉnh An Giang. Có đơn xin vắng mặt

- Bà Phạm Thị Kim V, sinh năm 1950; địa chỉ: Ấp Phú L, xã Phú T, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

Bà V ủy quyền cho ông Phạm Văn H, sinh năm 1979; địa chỉ: Số A, ấp B, xã C, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh đại diện (Văn bản ủy quyền ngày 22/02/2022). Có đơn xin vắng mặt

- Ông Phạm Văn H, sinh năm 1979; địa chỉ: Số A, ấp B, xã C, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt

- Cháu Phạm Văn Vĩnh P, sinh ngày 22/4/2007; địa chỉ: Số A, ấp B, xã C, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của cháu Phạm Văn Vĩnh P: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1979; địa chỉ: Số A, ấp B, xã C, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt

Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần Nam S; địa chỉ: Số A, Đại lộ Bình D, tổ B, khu phố C, phường Hiệp T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Hồng S, chức vụ: Giám đốc. Có đơn xin vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thái Hoàng P là người có Giấy phép lái xe hạng C, số 790131743089 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/11/2018, có giá trị đến ngày 12/11/2023 và P là tài xế của Công ty cổ phần Nam S (gọi tắt là Công ty Nam S), địa chỉ tại số Số A, Đại lộ Bình D, tổ B, khu phố C, phường Hiệp T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Bà Đặng Thị C là người có Giấy phép lái xe hạng A1, số M475903 do Sở Giao thông Vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/6/2003, có giá trị không thời hạn.

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 12/7/2021, Thái Hoàng P điều khiển xe ô tô tải hiệu Kamaz, màu trắng, tải trọng 19.300 kg, biển số 61C-262.22 chở hàng hóa là xi măng đi từ phường Phú Ch, thị xã Tân U, tỉnh Bình Dương đến phường Mỹ P, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 16 giờ 55 phút cùng ngày, P điều khiển xe ô tô tải hiệu Kamaz, biển số 61C-262.22 lưu thông trên đường Dân Ch theo hướng từ giao lộ đường Dân Ch và đường số A về hướng giao lộ đường Dân Ch và đường Lê L trong điều kiện thời tiết trời còn sáng, có mưa, tình trạng phương tiện lưu thông trên đường bình thường. Khi P điều khiển xe ô tô lưu thông đến giao lộ đường Dân Ch và đường Nguyễn Văn L, đoạn qua khu phố A, phường Hòa P, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì đèn tín hiệu giao thông tại giao lộ này là đèn đỏ nên P dừng xe lại chờ đèn xanh đồng thời bật đèn tín hiệu rẽ phải để nhằm chuyển hướng rẽ phải, cùng lúc này có xe mô tô hiệu Kymco Like Many, màu trắng, biển số 67K1- 298.83 do bà Đặng Thị C điều khiển đang dừng xe ở bên phải xe ô tô tải hiệu Kamaz, biển số 61C-262.22 để chờ đèn xanh. Khi đèn xanh bật sáng thì P điều khiển xe ô tô rẽ phải vào đường Nguyễn Văn L (ngã đường bên phải) và bà C cũng điều khiển xe mô tô đi thẳng về hướng giao lộ đường Dân Ch và đường Lê L. Lúc này, do P điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ phải nhưng thiếu chú ý quan sát và không đảm bảo an toàn nên đã để phía trước bên phải đầu xe ô tô tải hiệu Kamaz, biển số 61C-262.22 va chạm vào phía trước bên trái đầu xe mô tô biển số 67K1- 298.83 do bà C điều khiển làm cho bà C và xe mô tô ngã xuống đường gây ra hậu quả là bà C chết tại hiện trường, còn xe mô tô bị hư hỏng.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 17 giờ 25 phút ngày 12/7/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T xác định như sau:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là khu vực giao lộ đường Dân Ch và đường

Nguyễn Văn L có hệ thống đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động. Đường Nguyễn Văn L tại đây là đường hai chiều xe chạy bởi dây phân cách cố định, chiều đi hướng từ giao lộ đường Nguyễn Văn L và đường Võ Nguyên G về hướng giao lộ đường Nguyễn Văn L và đường Lê L có đặt biển báo giao nhau với đường không ưu tiên, chiều đi này được chia làm 03 làn đường gồm làn đường dành cho xe mô tô rộng 3,2 mét, làn đường dành cho xe ô tô tải rộng 3,8 mét, làn đường dành cho xe ô tô con rộng 4,2 mét. Đường Dân Ch tại đây là đường hai chiều xe chạy bởi dây phân cách cố định, chiều đi hướng từ giao lộ đường Dân Ch và đường số A về hướng giao lộ đường Dân Ch và đường Lê L có gờ giảm tốc độ và có biển báo đường không bằng phẳng, rộng 12 mét.

- Điều kiện thời tiết: Trời gần tối, mưa nhẹ hạt.

- Hiện trường được đo vẽ lấy điểm mốc là mép lề phải đường Nguyễn Văn L (theo hướng đi từ giao lộ đường Nguyễn Văn L và đường Võ Nguyên G về hướng giao lộ đường Nguyễn Văn L và đường Lê L làm mép lề chuẩn. Lấy trụ điện số 01 trên hành lang đường bộ bên phải đường Nguyễn Văn L hướng đi từ giao lộ đường Nguyễn Văn L và đường Võ Nguyên G về hướng giao lộ đường Nguyễn Văn L và đường Lê L làm mốc cố định.

- Dấu vết tại hiện trường:

+ Nạn nhân nằm ngửa trên lề phải đường Nguyễn Văn L, đầu quay về hướng đường số 9 và cách lề phải đường Nguyễn Văn L là 1,5 mét. Chân nạn nhân cách lề phải đường Nguyễn Văn L là 0,6 mét.

+ Xe ô tô tải biển số 61C-262.22 đỗ, đầu xe quay về hướng đường Lê L. Đèn báo rẽ phải nhấp nháy. Trục bánh trước bên phải cách mép lề phải đường Nguyễn Văn L là 7,6 mét. Trục bánh sau bên phải cách mép lề phải đường Nguyễn Văn L là 5,1 mét. Trục bánh trước bên phải cách điểm mốc trụ điện số 01 là 13,3 mét.

+ Xe mô tô biển số 67K1- 298.83 ngã qua bên phải nằm dưới gầm xe ô tô tải biển số 61C-262.22. Trục bánh trước cách mép lề phải đường Nguyễn Văn L là 8,7 mét và cách trục bánh trước bên phải xe ô tô tải biển số 61C-262.22 là 1,5 mét. Trục bánh sau cách mép lề phải đường Nguyễn Văn L là 9,4 mét.

+ Vết cày mặt đường dài 20,8 mét hình thành hướng từ đường số 9 về hướng đường Lê L. Đầu vết cày cách mép lề phải đường Nguyễn Văn L được giới hạn trong giao lộ là 0,7 mét và cách lề phải đường Dân Ch là 0,9 mét. Điểm kết thúc vết cày trùng với vị trí ngã xe mô tô biển số 67K1- 298.83.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 08 giờ 00 ngày 14/7/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T xác định dấu vết trên xe ô tô tải biển số 61C-262.22 như sau:

- Bên phải cản trước bị vỡ kích thước (40 x 15) cm, điểm cao nhất cách đất 104 cm.

- Đèn pha phía trước bên phải có dấu cọ xát còn dính sơn màu trắng kích thước (06 x 02) cm, điểm cao nhất cách đất 86 cm.

- Đèn rẽ phải phía trước lệch về sau.

- Thanh kim loại ngang của hệ thống lái dưới gầm xe bị trầy xước, mất bụi.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông

được lập vào lúc 08 giờ 50 phút ngày 14/7/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T xác định dấu vết trên xe mô tô biển số 67K1- 298.83 như sau:

- Gương chiếu hậu hai bên bị lệch.
- Cao su thân xe bên trái bị gãy rơi ra ngoài, mặt ngoài trầy xước.
- Bên trái yên xe có dấu cọ xát dính chất màu nâu.
- Khung kim loại phía sau yên xe cong theo chiều từ trái qua phải và từ trên xuống dưới.
- Cao su bên phải thân xe mài mòn.
- Góc chân sau bên phải mài mòn.
- Tay cầm bên phải mài mòn.

Căn cứ Kết luận giám định số 215/GĐCH-PC09 ngày 07/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận như sau:

1. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 61C-262.22 và xe mô tô biển số 67K1-298.83 là:

- Dấu vết hằn móp kim loại, trượt mất sơn màu trắng, chất gỉ sét màu vàng đậm ở mặt trước ốp kim loại đỡ bậc lên xuống bên phải cabin xe ô tô tải biển số 61C-262.22, có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết cong vặn gương chiếu hậu, trượt bám dính chất màu trắng (dạng sơn), chất màu vàng đậm (dạng gỉ sét) ở cạnh trên khung kim loại và giữa tấm kính gương chiếu hậu trước bên trái xe mô tô biển số 67K1-298.83, chiều từ sau về trước.

- Dấu vết trượt mất dầu nhớt rải rác ở mặt trước thanh kim loại chắn trục trước xe ô tô tải biển số 61C-262.22, có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết trượt bám dính chất màu đen (dạng dầu nhớt) ở cạnh trái biển số, mặt ngoài ốp nhựa bên trái thân xe mô tô biển số 67K1-298.83 (khi xe này đã đổ ngã bên phải trên mặt đường), có chiều từ sau về trước.

2. Cơ chế hình thành dấu vết giữa xe ô tô tải biển số 61C-262.22 và xe mô tô biển số 67K1-298.83 là: Phần phía trước bên phải đầu xe ô tô tải va chạm vào phía trước bên trái đầu xe mô tô làm xe mô tô đổ ngã qua bên phải và chạm với mặt đường tạo ra dấu vết trên các phương tiện.

3. Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô tải biển số 61C-262.22 và xe mô tô biển số 67K1-298.83 chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước đầu vết cày số 4 (trên sơ đồ hiện trường).

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tử thi số 680/GĐPY ngày 15/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận nguyên nhân chết đối với bị hại Đặng Thị C như sau: Đa chấn thương (Đập rách rời hai phổi, tim, gan, đứt động mạch chủ ngực), mất máu không hồi phục.

Quá trình xác minh và điều tra, ông Nguyễn Hải D, sinh năm 1971, đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ A, khu phố B, phường Tân Đ, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương là người đại diện theo ủy quyền của Công ty Nam S (chủ xe ô tô tải biển số 61C-262.22) cùng Thái Hoàng P thỏa thuận và bồi thường cho gia đình bị hại (do ông Phạm Văn H là chồng của bị hại C đại diện nhận) với tổng số tiền là 115.000.000 (Một trăm mười lăm triệu đồng).

lăm triệu) đồng, bao gồm chi phí mai táng bị hại Đặng Thị C, chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 67K1-298.83 và chi phí nuôi con của bị hại C. Hiện tại, gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác đối với P đồng thời có đơn xin bãi nại cho Thái Hoàng P.

Đối với xe ô tô tải hiệu Kamaz, màu trắng, tải trọng 19.300 kg, biển số 61C-262.22, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe ô tô trên do Công ty Nam S đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Do đó, ngày 23/8/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã lập biên bản giao trả chiếc xe ô tô trên cho người đại diện theo pháp luật của Công ty Nam S là ông Đặng Hồng S theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 89 ngày 20/8/2021.

Đối với xe mô tô hiệu Kymco Like Many, màu trắng, biển số 67K1- 298.83, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô trên do bà Đặng Thị C đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Do đó, ngày 01/11/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã lập biên bản giao trả chiếc xe mô tô trên cho ông Phạm Văn H theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 90 ngày 20/8/2021. Đối với thiệt hại của chiếc xe mô tô trên, do ông Phạm Văn H đã được bồi thường chi phí sửa chữa nên ông H không có yêu cầu các Cơ quan tiến hành tố tụng thành phố T phải định giá thiệt hại tài sản.

Đối với 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 790131743089 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/11/2018 cho Thái Hoàng P, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T ra Quyết định chuyển giấy phép lái xe trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T đề nghị Tòa án xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 93/CT-VKS-HS ngày 09/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo Thái Hoàng P về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Thái Hoàng P mức hình phạt tù 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả cho bị cáo 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 790131743089 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/11/2018 mang tên Thái Hoàng P.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Thái Hoàng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 ngày 12/7/2021, tại khu vực giao lộ đường Dân Ch và đường Nguyễn Văn L, đoạn qua khu phố A, phường Hòa P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Thái Hoàng P có hành vi điều khiển xe ô tô tải hiệu Kamaz, màu trắng, tải trọng 19.300 kg, biển số 61C-262.22 tham gia giao thông, khi chuyển hướng thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, gây tai nạn với xe mô tô hiệu Kymco Like Many, màu trắng, biển số 67K1- 298.83 do bị hại bà Đặng Thị C điều khiển. Hậu quả: bà Đặng Thị C tử vong. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã vi phạm khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đối với thiệt hại của xe mô tô biển số 67K1- 298.83, do đại diện hợp pháp của bị hại từ chối giám định thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông phức tạp như hiện nay là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông, mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện vi phạm Luật giao thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn cho người khác. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến sức khỏe của nạn nhân. Do đó, đối với hành vi của bị cáo cần phải xử lý tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cùng đại diện phương tiện gây tai nạn đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cha ruột của bị cáo là thương binh. Hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính duy nhất trong gia đình nuôi cha mẹ và con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Thái Hoàng P có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bản thân bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 2

Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo như đề nghị của Viện kiểm sát khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung, xét thấy lái xe là công việc chính tạo ra nguồn thu nhập của bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Do đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[9] Về biện pháp tư pháp: Trả cho bị cáo 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 790131743089 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/11/2018 mang tên Thái Hoàng P.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Căn cứ các Điều 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo;

Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Thái Hoàng P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thái Hoàng P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 18/7/2022).

Giao bị cáo Thái Hoàng P cho Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành, thành phố T, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3/ Về biện pháp tư pháp: Trả cho Thái Hoàng P 01 (một) Giấy phép lái xe hạng C, số 790131743089 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 12/11/2018 mang tên Thái Hoàng P.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng số 105.22 ngày 18/5/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T và Công an thành phố T).

4/ Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người đại diện theo pháp luật của bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Công an thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Chung